

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST  
Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Doanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Thúy
2. Bà Phạm Hồng Thiêm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký TAND huyện Thái Thụy.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:***  
Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2020/HSST-QĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1964 tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C (đã chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1933; vợ: Tô Thị H, sinh năm 1972; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7/10. Năm 1982 thực hiện nghĩa vụ quân sự tại sư đoàn E602 - Hải quân đến năm 1985 xuất ngũ sau đó ở nhà lao động tự do. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27 ngày 23/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù giam về tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Đến tháng 10 năm 2007 chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 04/4/2020 đến ngày 10/4/2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

**\* Bị hại:** Ông Vũ Sỹ Đ, sinh năm 1937 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

**\* Đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Vũ Thị R, sinh năm 1937 (vợ bị hại);
- Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1960 (con gái bị hại);
- Chị Vũ Thị N, sinh năm 1962 (con gái bị hại);
- Anh Vũ Duy Đ, sinh năm 1962 (con trai bị hại);

Đều cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Chị Vũ Thị Q, sinh năm 1964 (con gái bị hại);
- Anh Vũ Sỹ K, sinh năm 1975 (con trai bị hại);

Đều cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

*( có mặt anh Đ, vắng mặt bà R, chị Ng, chị N, chị Q, anh K).*

**\* Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Anh Vũ Duy Đ, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

*( có mặt tại phiên tòa).*

**\* Người làm chứng:**

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

*( vắng mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2020, Nguyễn Xuân V, sinh năm 1964, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 340137012085 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 26/10/2016 có giá trị đến ngày 26/10/2026, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-020.11, nhãn hiệu YUEJI, số loại TM2.35DA, sơn màu xanh, xe đã hết hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ từ ngày 20/8/2018, đi hướng từ nhà máy bột cá T thuộc địa phận xã A, huyện T đến đường 461 (hướng từ Bắc về Nam). Khi đến cách ngã tư giao nhau với đường trục thôn T đi xã T, huyện T khoảng 30m, lúc đó V điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/h, V quan sát thấy Ông Vũ Sỹ Đ, sinh năm 1937, trú tại thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình điều khiển xe đạp đi trên đường

trục thôn T hướng từ xã T về xã A vào khu vực ngã tư (hướng từ Đông sang Tây). V bấm còi, rà phanh rồi điều khiển xe đi về phía bên phải theo chiều đi của mình thấy ông Đ dừng xe giữa ngã tư, V tiếp tục điều khiển xe đi sát vào lề đường phía bên phải theo chiều đi của mình khi cách chỗ ông Đ khoảng 05m, ông Đ lại đi tiếp qua ngã tư, do khoảng cách gần và không làm chủ được tốc độ nên ộp nhựa ba dờ sóc bên trái phía trước xe ô tô của V đâm thẳng vào phía bên phải xe đạp của ông Đ đang điều khiển đồng thời đẩy, đè cuốn xe đạp vào gầm xe ô tô, còn ông Đ bị xe ô tô đẩy lao xuống ruộng trồng thuốc Lào, nằm cách lề đường ngay góc ngã tư bên phải theo chiều đi của V khoảng 03 mét. V đánh lái về phía bên phải, đầu xe ô tô của V lao xuống khu vực ruộng trồng thuốc Lào, đuôi xe nằm trên phần đường phía bên tay phải, góc ngã tư theo chiều đi của V. Ngay sau đó, V xuống hô mọi người đến để bế ông Đ đang nằm dưới ruộng trồng thuốc Lào lên lề đường và gọi điện cho xe taxi đưa ông Đ đi cấp cứu nhưng ông Đ đã tử vong tại hiện trường do đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, dập não. Ông Vũ Sỹ Đ chết do chấn thương sọ não. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân V đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú. Trước và trong quá trình điều khiển xe ô tô nêu trên, V không sử dụng rượu bia hay chất kích thích nào khác.

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/PY/PC09 ngày 9/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận Ông Vũ Sỹ Đ: “Dấu hiệu chính qua giám định: đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, dập não. Nguyên nhân Vũ Sỹ Đ chết do chấn thương sọ não”

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành quản lý: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-020.11, nhãn hiệu YUEJI, số loại TM2.35DA, sơn màu xanh. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của gia đình Nguyễn Xuân V. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 26/10/2026, số 340137012085 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 26/10/2016 cho Nguyễn Xuân V quản lý trong hồ sơ vụ án. 01 xe đạp màu ghi, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của bị hại Ông Vũ Sỹ Đ. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe đạp cho ông Vũ Duy Đ là người đại diện hợp pháp cho người bị hại quản lý là đúng quy định của pháp luật.

**Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Xuân V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình Ông Vũ Sỹ Đ số tiền là 30.000.000 đồng là tiền bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác. Đại diện gia đình ông Đ là ông Vũ Duy Đ đã nhận đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Xuân V.

Cáo trạng số 60/CT-VKSTT ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Xuân V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- Nguyễn Xuân V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng. Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Duy Đ có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân V và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên. Bị cáo Nguyễn Xuân V nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Sỹ Đạc là Bà Vũ Thị R, chị Vũ Thị Ng, chị Vũ Thị N, chị Vũ Thị Q, anh Vũ Sỹ K đều có văn bản ủy quyền cho anh Vũ Duy Đ thay mặt tham gia tố tụng.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:**

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số từ 36 – 37; 107 - 123); phù hợp với lời khai của người làm chứng như bà Nguyễn Thị Dĩnh (bút lục số từ 124 - 127); phù hợp với lời khai của anh Vũ Duy Đ là người được đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền tham gia tố tụng (bút lục số từ 128 - 129). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/4/2020 (bút lục số từ 38 - 47); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T lập hồi 14 giờ 30 phút và 15 giờ 00 phút ngày 06/4/2020 tại Công an huyện T (bút lục số từ 51 - 54); Bản ảnh hiện trường, bản ảnh phương tiện và bản ảnh tử thi (bút lục số từ 42 - 50); Bản kết luận giám định pháp y tử thi (bút lục số 27); Phiếu kiểm định (bút lục số 28) cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2020, Nguyễn Xuân V có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-020.11 đã hết hạn kiểm định từ năm 2018, đi hướng từ nhà máy bột cá Thụy Hải thuộc địa phận xã A, huyện Thái Thụy đến đường 461 với tốc độ 30 đến 40 km/h. Khi đi đến cách ngã tư giao nhau với đường trục thôn T đi xã T, huyện T khoảng 30m phát hiện thấy xe đạp do Ông Vũ Sỹ Đ điều khiển đi trên đường trục thôn T hướng từ xã T về xã A vào khu vực ngã tư, V bấm còi, rà phanh điều khiển xe ô tô đi sát về phía bên phải theo chiều đi của mình, thấy ông Đ dừng lại giữa ngã tư, V cho xe đi tiếp, khi đi đến cách chỗ ông Đ đứng khoảng 05m, ông Đ lại đi tiếp qua ngã tư, do khoảng cách gần và không làm chủ được tốc độ nên ộp nhựa ba dờ sóc bên trái phía trước xe ô tô của V đâm thẳng vào phía bên phải xe đạp của ông Đ đang điều khiển đồng thời đẩy, đè cuốn xe đạp của ông Đ vào gầm xe ô tô, còn ông Đ bị xe ô tô đẩy lao xuống ruộng trồng thuốc Lào, nằm cách lề đường ngay góc ngã tư bên phải theo chiều đi của V khoảng 03 mét. Hậu quả ông Đ chết tại hiện trường do chấn thương sọ não, hai xe bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân V đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

#### **a) Làm chết người**

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

*c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*

*d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;*

.....  
*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân V đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 55 của Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 3 Điều 5 của Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

**“Điều 8. Luật giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm:**

....

*23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.*

**“Điều 12. Luật giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:**

*1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.*

....”

**“Điều 55. Luật giao thông đường bộ: Bảo đảm quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ**

....

*3. Xe ô tô và rơ moóc, sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô tham gia giao thông đường bộ phải được kiểm tra định kỳ về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây gọi là kiểm định).*

**“Điều 5. Thông tư 31: Các trường hợp phải giảm tốc độ**

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

...

*3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận”.*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông. Bản thân bị cáo được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là đang sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ, song bị cáo không chấp hành đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ, điều

khiến xe đi không đúng quy định về tốc độ, thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm với xe đạp do Ông Vũ Sỹ Đ điều khiển đi từ đường đồng cấp bên phải theo chiều đi của bị cáo dẫn đến thiệt hại về tính mạng, tài sản của bị hại. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác bản thân bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn đó là khi điều khiển xe đạp vào khu vực ngã tư giao nhau đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe ô tô đi từ hướng bên phải tới. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Xuân V có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và sau khi gây ra tai nạn đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, thiệt hại về người xảy ra là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, bị cáo làm nghề lao động tự do, là lao động chính trong gia đình do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là “cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định” đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-020.11, nhãn hiệu YUEJI, số loại TM2.35DA, sơn màu xanh. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của gia đình Nguyễn Xuân V. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho Nguyễn Xuân V là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 26/10/2026, số 340137012085 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 26/10/2016 cho Nguyễn Xuân V do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần trả lại bị cáo Giấy phép lái xe này.

[7.2] Đối với: 01 xe đạp màu ghi, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của bị hại Ông Vũ Sỹ Đ. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe đạp cho ông Vũ

Duy Đ là người đại diện hợp pháp cho người bị hại quản lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy gia đình bị cáo và gia đình bị hại Ông Vũ Sỹ Đ đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân V phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân V 01 giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 26/10/2026, số 340137012085 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 26/10/2016 (*Có trong hồ sơ vụ án*);

4. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc đại diện hợp pháp của bị hại ông Vũ Duy Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác ngoài số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Ông Vũ Sỹ Đ.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân V phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.



6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện T ;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Quốc Doanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Doanh**